TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG PẮC** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **03**/2025/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 01 - 2025
V/v ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Viết Chấn, ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lường – Là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 443/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 03 tháng 01 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Hoàng Chính K, sinh năm 1988; HKTT: Thôn L, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Thu H trình bày: Chị H và anh Hoàng Chính K tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 16/12/2020 UBND xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Mặc dù vợ chồng cũng như gia đình hai bên khuyên nhủ, nói chuyện nhiều lần nhưng không thành, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay chị H thấy mâu thuẫn vợ chồng đã rất trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, chị H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Hoàng Chính K.

Về con chung: có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo T, sinh ngày 05/7/2021. Nguyện vọng của chị H sau khi ly hôn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Hoàng Chính K: Trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình vắng mặt không tham gia tố tụng nên Tòa án không ghi được lời khai.

Qua biên bản xác minh ngày 09/12/2024 về tình trạng hôn nhân giữa chị Trần Thị Thu H và anh Hoàng Chính K thì Chính quyền địa phương cho biết: Vợ chồng chị H, anh K có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa phương. Quá trình vợ chồng chị H, anh K chung sống có mâu thuẫn tuy nhiên không báo chính quyền địa phương nên không rõ nguyên nhân cũng như chưa tổ chức hòa giải.

* Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự; việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS).

Trong quá trình thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành các quy định của Pháp luật.

- Về nội dung: Qua các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Đề nghị HĐXX: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thu H. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H được ly hôn với anh Hoàng Chính K. Về con chung: Giao cháu Hoàng Bảo T, sinh ngày 05/7/2021 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ pháp luật cần giải quyết: Chị Trần Thị Thu H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con với anh Hoàng C Khoa có nơi cư trú tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền

giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Hoàng Chính K mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H với anh Hoàng Chính K tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 16 tháng 12 năm 2020. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn. Đối với anh Hoàng C Khoa mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt. HĐXX xét thấy, tình trạng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX cần giải quyết cho chị Trần Thị Thu H được ly hôn với anh Hoàng Chính K.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo T, sinh ngày 05/7/2021. Chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung, quá trình giải quyết anh K không hợp tác làm việc nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Do đó, xét yêu cầu của chị H, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX cần giao cháu T cho chị Trần Thị Thu H nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị H đều không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thu H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H được ly hôn với anh Hoàng Chính K.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Bảo T, sinh ngày 05/7/2021 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Chính K được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2023/0014265 ngày 07/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

5. Thông báo quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- UBND xã H, huyện K;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đình Nam